

Bản án số: 15/2024/HS-ST

Ngày: 16-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAN LỘC - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quốc Linh, bà Trần Thị Tứ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bính – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 16/4/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2024/TLST-HS ngày 06/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/QĐXXST- HS ngày 04/4/2024 đối với bị cáo: **Thái Văn P**; Sinh ngày 12/6/1988; Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Văn B và bà Lê Thị H; Có vợ: Nông Thị H1 và 02 con (sinh năm 2010 và 2014); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” kể từ ngày 05/01/2024 đến nay; Có mặt.

- Bị hại: Ông Phạm Viết M; Sinh năm 1954; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phan Công H2; Sinh năm 1988; Nghề nghiệp: Buôn bán; Địa chỉ: Số nhà D đường T, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

+ Anh Đặng Công L; Sinh ngày: 1989; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/01/2024, ông Phạm Viết M trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C về việc bị mất trộm một chiếc xe mô tô CUBTHAILAND màu xanh dựng ở sân nhà vào ngày 26/12/2023.

Quá trình điều tra đã xác định được: Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 26/12/2023, Thái Văn P đi xe ôm đến nhà

ông Phạm Viết M để chơi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, ông M và P đi bộ sang nhà anh Nguyễn Công T gần đó để ăn tối. Sau khi ăn uống xong thì ông M đi về nhà trước, còn Thái Văn P ở lại đến khoảng 22 giờ 30 mới về nhà ông M để ngủ nhờ. Khi P về đến nhà ông M thì thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu CUBTHAILAND, màu xanh biển kiểm soát 38AC-00993 dựng ở sân. Quan sát thấy nhà ông M đã tắt điện ngủ nên P nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe nói trên. P đi vào trong nhà, lấy chìa khóa và giấy chứng nhận đăng ký xe, đẩy xe ra khỏi cổng khoảng 05m rồi nổ máy đi về nhà Văn hóa Xuân Diệu để ngủ qua đêm. Đến khoảng 07 giờ ngày 27/12/2023, P đưa xe đến cửa hàng sửa chữa, mua bán xe máy cũ của anh Phan Công H2 bán với giá 3.700.000 đồng. Sau đó anh Phan Công H2 đã bán lại cho anh Đặng Công L với giá 4.500.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 01/BB-HĐĐG ngày 04/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu CUBTHAILAND, dung tích 50 phân khối, số loại CUB82, màu xanh trắng, biển kiểm soát 38AC-009.93 được mua mới vào năm 2020 (đăng ký lần đầu ngày 08/5/2020), xe đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm định giá tháng 01/2024 là 5.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Viết M đã được nhận lại tài sản, Thái Văn P đã tự nguyện trả lại 3.700.000 đồng cho anh H2 và anh H2 đã trả lại cho anh Đặng Công L 4.500.000 đồng. Không ai có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự.

Ngày 04/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ban hành bản kết luận điều tra số 09 đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc truy tố Thái Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ngày 06/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Can Lộc truy tố Thái Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự tại Cáo trạng số 14/CT-VKS-CL.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên các lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố, thừa nhận hành vi trộm cắp như Cáo trạng truy tố.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 32, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thái Văn P từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án; Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

- Xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do động cơ vụ lợi cá nhân nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 26/12/2023 tại nhà riêng ông Phạm Viết M ở thôn Đ, xã T, huyện C, Thái Văn P đã lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38AC-009.93 trị giá 5.000.000 đồng của ông Phạm Viết M. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Việc khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

- Xét hành vi của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phan Công H2 mua lại chiếc xe mô tô từ bị cáo và anh Đặng Công L mua lại xe từ anh H2 nhưng anh H2 và anh L đều không biết tài sản do trộm cắp mà có. Lời trình bày của anh H2, anh L phù hợp với lời khai của bị cáo và có căn cứ vì khi bán xe, bị cáo có chuyển kèm bản gốc giấy tờ xe. Do đó, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh H2 và anh L.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý đối với bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hướng xử lý đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Tuy nhiên đây là lần đầu bị cáo phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại chiếc xe biển kiểm soát 38AC-009.93 kèm theo giấy đăng ký xe cho chủ sở hữu trong giai đoạn điều tra là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người liên quan đã nhận lại tài sản, không ai có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Thái Văn P** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Thái Văn P: 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/4/2024).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh quản lý giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Bị cáo Thái Văn P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Can Lộc;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Can Lộc;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Can Lộc;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Can Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Can Lộc;
- UBND xã Thuận Thiện;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh; VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thanh

